

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 (đợt 2)



THÁNG 04/2024



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

DANH MỤC TÀI LIỆU (Đợt 2)

STT	Nội dung
1.	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (điều chỉnh)
2.	Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029 (điều chỉnh)
3.	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024
4.	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024
5.	Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã kiểm toán
6.	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023
7.	Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
8.	Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024
9.	Tờ trình Danh sách ứng cử viên bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 (Ứng viên do Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đề cử, sơ yếu lý lịch đính kèm)
10.	Tờ trình Danh sách ứng cử viên bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029 (Ứng viên do Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đề cử, sơ yếu lý lịch đính kèm)
11.	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
12.	Mẫu Phiếu biểu quyết (điều chỉnh)



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620 Fax: (028) 3824 3166 Website: www.sochemvn.com

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:

- **Thời gian:** 08 giờ 00 phút, thứ Ba - ngày 23 tháng 04 năm 2024.
- **Địa điểm:** Khách sạn Kim Đô (Royal Hotel Sài Gòn), số 133 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

Thời gian	Nội dung
08:00 – 08:30	Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông: <ul style="list-style-type: none">• Đón tiếp đại biểu và cổ đông;• Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.
08:30 – 09:00	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">• Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;• Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa;• Thông qua Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử;• Chủ tọa giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, Ban Kiểm phiếu;• Thông qua Chương trình Đại hội.
09:00 – 09:30	Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">• Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024;• Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024;• Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.
09:30 – 10:00	Các nội dung tờ trình Đại hội: <ul style="list-style-type: none">• Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã qua kiểm toán;• Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023;• Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;• Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;• Tờ trình tạm ứng cổ tức năm 2024;• Tờ trình chế độ thù lao của Hội đồng quản trị và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2024;• Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;• Tờ trình bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029;• Tờ trình bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029;• Nội dung khác (nếu có).
10:00 – 10:30	Đại hội thảo luận
10:30 – 10:40	Hướng dẫn biểu quyết, bầu cử Tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình và thực hiện bầu cử
10:40 – 11:00	Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử
11:00 – 11:15	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử
11:15 – 11:35	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11:35 – 11:45	Tuyên bố bế mạc Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620 Fax: (028) 3824 3166 Website: www.sochemvn.com

DỰ THẢO

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024 – 2029 CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam như sau:



I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
- Nhiệm kỳ: 2024 – 2029
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ công ty)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định pháp luật.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

IV. Quy chế đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người
- Nhiệm kỳ: 2024 – 2029
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát tối đa: không hạn chế.

1. Quyền đề cử, ứng cử: (theo Điều 36 Điều lệ công ty)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định pháp luật.

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát: *Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Khoản 1, Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14; Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

V. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

VI. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.



- Phương thức bầu cử: (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)
 - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.
 - Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
 - Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
 - Cách ghi Phiếu bầu cử:
 - ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
 - ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng.
 - ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **“Số phiếu bầu”**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).

Quy chế Đề cử, Ứng cử, Bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT và BKS (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam trước **16 giờ 00 ngày 17 tháng 04 năm 2024** theo địa chỉ sau:

Văn phòng Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3829 6620 Fax: (028) 3824 3166

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT;
- Ban TGD, BKS;
- CBTT;
- Lưu: VT, TKCT.

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 339 /BC-HCCB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2023

Diễn giải	Đvt	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	So sánh	
					TH 2023/TH 2022	TH 2023/KH 2023
Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.987,871	2.289,222	1.726,754	75%	87%
Doanh thu hợp nhất	"	1.956,710	2.104,252	1.588,441 (*)	75%	81%
Lợi nhuận trước thuế	"	270,374	510,731	288,849 (**)	57%	107%
Các chỉ tiêu Công ty mẹ						
Tổng doanh thu Công ty mẹ	"	1.553,210	1.566,929	1.331,897	85%	86%
Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	"	302,464	334,205	300,899 (***)	90%	99%
Lao động bình quân	Người	658	652	638	98%	97%
Lương bình quân tháng/ người lao động	Triệu đồng/ người/ tháng	16,680	18,533	16,873	91%	101%
Cổ tức/ vốn điều lệ	%	15%	35%	25%	71%	167%
Chi phí sửa chữa lớn	Tỷ đồng	27,762	18,363	14,850	81%	53%
Tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	31,616	29,395	22,127	75%	70%

Ghi chú: (*)(**) Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất, đã loại trừ cổ tức thu về từ Công ty con là 88,527 tỷ đồng. (***) Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đã bao gồm cổ tức thu về từ Công ty con. Cổ tức dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Trong năm 2023, nền kinh tế toàn cầu vẫn trong bối cảnh chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chồng chéo, như chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển nhằm kiềm chế lạm phát, cuộc xung đột ở Ukraina và căng thẳng địa chính trị ở một số quốc gia trên thế giới... Hoạt động của các nền kinh tế tăng trưởng chậm lại do giá năng lượng, lương thực, phân bón và một số loại hàng hóa khác biến động khó lường và xu hướng thu hẹp tiêu dùng, dẫn đến hoạt động sản xuất của nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, thách thức.

Về tình hình kinh doanh của Công ty, Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn như:

- Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) đã tăng giá điện thêm 7,5% trong năm 2023 làm tăng chi phí sản xuất của Công ty.
- Đối với nguyên liệu muối công nghiệp, hạn ngạch được cấp khá thấp so với nhu cầu dẫn đến việc tăng chi phí sản xuất, giảm khả năng cạnh tranh các mặt hàng do Công ty sản xuất.
- Tình hình kinh doanh các sản phẩm chủ lực: Giá bán các sản phẩm NaOH, HCl trên thị trường liên tục giảm trong thời gian vừa qua tạo sức ép đáng kể cho mục tiêu hoàn thành kế hoạch sản xuất, tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận của Công ty. Giá bán Xút trên thị trường thế giới (theo bản tin ICIS) liên tục giảm mạnh, nhiều thời điểm thấp hơn giá thành tiêu thụ của Công ty. Giá bán HCl trên thị trường có thời điểm rất thấp, chỉ vài trăm nghìn đồng/tấn, gây nhiều khó khăn cho tiêu thụ HCl, khiến lượng tồn kho cao dẫn đến dây chuyền sản xuất Xút không phát huy được hết công suất. Giá bán sản phẩm PAC bột, Clo lỏng trên thị trường cũng rất cạnh tranh.
- Một số các sản phẩm khác của Công ty như PAC, H₂SO₄,... cũng chịu sự cạnh tranh gay gắt của hàng nhập khẩu giá rẻ và các công ty sản xuất trong nước.

Tuy nhiên bên cạnh những thách thức nêu trên, hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn có những thuận lợi như:

- Tình hình kinh tế trong nước có một số tín hiệu tốt, lạm phát được duy trì ổn định ở mức 3,25%, hoạt động sản xuất công nghiệp diễn biến theo xu hướng tích cực, nhất là trong các tháng cuối năm.
- Giá cả một số nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất hóa chất giảm, trong đó có muối công nghiệp, lưu huỳnh và phốt pho vàng, dẫn đến giá thành sản xuất các sản phẩm của Công ty cũng giảm đáng kể so với năm 2022.
- Bên cạnh việc duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng hiện có để giữ được thị phần ổn định trong bối cảnh các đối thủ cạnh tranh gay gắt về giá, Công ty luôn chủ động tìm kiếm các khách hàng tiềm năng nhằm mở rộng tệp khách hàng, gia tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Công tác duy tu, sửa chữa được chú trọng đảm bảo ổn định công suất các dây chuyền sản xuất.
- Ban Lãnh đạo luôn quan tâm, sâu sát, theo dõi, kịp thời đề xuất những giải pháp điều chỉnh chiến lược hoạt động sản xuất kinh doanh trước những khó khăn về cạnh tranh thương mại và các yếu tố tác động từ nền kinh tế, nhằm mục tiêu duy trì mức tăng trưởng và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/giảm so với 2022	Tỷ trọng năm 2022	Tỷ trọng năm 2023
Tài sản ngắn hạn	1.247,96	1.303,63	4,46%	72,62%	75,71%
Tài sản dài hạn	470,46	418,33	-11,08%	27,38%	24,29%
Tổng tài sản	1.718,42	1.721,96	0,21%	100,00%	100,00%

Tại ngày 31/12/2023, tài sản ngắn hạn của Công ty đạt 1.303,63 tỷ đồng, tăng 4,46% so với thời điểm cuối năm 2022. Trong đó, khoản tiền gửi có kỳ hạn tăng 61,19%, tiền và tương đương tiền giảm 43,76%, các khoản phải thu ngắn hạn giảm 17,96%, hàng tồn kho giảm 4,23% so với thời điểm 31/12/2022. Đây là các khoản mục chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, do đó sự biến động của các khoản mục này sẽ làm tài sản ngắn hạn biến động mạnh. Trong năm 2023, Công ty gia tăng các khoản tiền gửi kỳ hạn ngắn, nhằm mục đích đảm bảo khả năng thanh khoản. Bên cạnh đó, Công ty chủ trương giảm các khoản phải thu bằng việc thắt chặt chính sách tín dụng, giảm dự trữ hàng tồn kho, để hoạt động Công ty ổn định hơn trong tình hình kinh tế bất ổn.

Tại ngày 31/12/2023, tài sản dài hạn của Công ty đạt 418,33 tỷ đồng, giảm 11,08% so với cùng thời điểm năm 2022 và chiếm 24,29% tổng tài sản. Phần lớn tài sản dài hạn là tài sản cố định và chi phí trả trước dài hạn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tổng tài sản. Khoản mục chi phí trả trước dài hạn là khoản Công ty đã thanh toán tiền thuê đất, thuê hạ tầng tại KCN Nhơn Trạch, với thời hạn thuê đến năm 2055.

b. Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tăng/giảm so với 2022	Tỷ trọng năm 2022	Tỷ trọng năm 2023
Nợ ngắn hạn	289,50	285,73	-1,30%	100%	100%
Nợ dài hạn	-	-	-	-	-
Tổng nợ phải trả	289,05	285,73	-1,30%	100%	100%

Nguồn vốn chủ sở hữu cuối năm 2023 đạt 1.436,23 tỷ đồng, tăng 0,51% so với cùng thời điểm năm trước, chiếm 83,41% tổng nguồn vốn. Trong khi đó, nợ phải trả giảm nhẹ chiếm 16,59% tổng nguồn vốn tương ứng với 285,73 tỷ đồng. Phần lớn đây là các khoản phải trả người bán ngắn hạn và vay nợ ngắn hạn, trong kỳ Công ty có phát sinh dư nợ các khoản vay ngắn hạn hơn 100 tỷ đồng do trong năm Công ty sử dụng khoản vay ngắn hạn với lãi suất ưu đãi để thanh toán cho nhà cung cấp khi các khoản tiền gửi chưa đến kỳ hạn.

Với mục tiêu sử dụng chủ yếu nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn vốn không sinh lãi tài trợ cho hoạt động kinh doanh của Công ty để giảm thiểu áp lực lãi vay, nên tỷ trọng vốn chủ sở hữu trong cơ cấu nguồn vốn được duy trì mức cao trong những năm qua.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	4,31	4,56
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,99	3,28
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	16,85	16,59
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	20,26	19,89
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,99	3,16
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,33	0,92
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	19,39	14,52
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	31,52	16,10
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	25,70	13,41
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	24,24	17,93

Chỉ tiêu khả năng thanh toán

Các hệ số thanh toán ngắn hạn, hệ số thanh toán nhanh của Công ty đều cải thiện đáng kể, cụ thể, chỉ số khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh tại ngày 31/12/2023 lần lượt là 4,56 lần và 3,28 lần, tăng so với mức 4,31 lần và 2,99 lần tại thời điểm 31/12/2022 nhờ dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh cải thiện tích cực và Công ty luôn đảm bảo thanh khoản cao.

Chỉ tiêu cơ cấu vốn

Tính đến thời điểm 31/12/2023, các chỉ số Nợ/Tổng tài sản và Nợ/Vốn chủ sở hữu lần lượt là 16,59% và 19,89% giảm nhẹ so với thời điểm 31/12/2022. Cơ cấu nợ phải trả luôn được giữ ở tỷ trọng thấp qua các năm qua đó cho thấy cơ cấu vốn tương đối an toàn mà Công ty chủ trương duy trì, nhằm giảm rủi ro tài chính và áp lực lãi vay của Công ty.

Chỉ tiêu năng lực hoạt động

Vòng quay tài sản của Công ty năm 2023 đạt 0,92 vòng, giảm so với mức 1,33 vòng năm 2022. Trong năm, hoạt động kinh doanh của Công ty diễn ra với nhiều yếu tố không thuận lợi từ thị trường, theo đó sản lượng tiêu thụ sụt giảm do nhu cầu các ngành nghề sản xuất và giá bán các sản phẩm giảm mạnh theo giá thế giới đã ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu của Công ty. Tuy nhiên, vòng quay tài sản vẫn đảm bảo ở mức xấp xỉ 1, thể hiện được tính ổn định trong việc sử dụng tài sản hiệu quả của Công ty.

Vòng quay hàng tồn kho bình quân của Công ty năm 2023 đạt 3,16 vòng, giảm so với mức 3,99 vòng của cùng kỳ do chịu tác động kép từ việc đa dạng nguồn cung và nhu cầu sụt giảm, dẫn tới tốc độ luân chuyển hàng tồn kho của Công ty suy giảm so với năm 2022.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn, do đó các chỉ số sinh lời đều sụt giảm so với năm 2022, Tuy nhiên, 2022 là năm ngành hóa chất gặp nhiều thuận lợi nên mức nền 2022 là một mức nền tương đối cao. Chỉ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần và lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/doanh thu thuần năm 2023 lần lượt là 14,52% và 17,93%, thể hiện Công ty quản trị tốt các chi phí trong sản xuất kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận. Đồng thời, chỉ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu và lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản năm 2023 lần lượt là 16,10% và 13,41%.

1.2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Về hoạt động phát triển nguồn nhân lực:

Công ty chú trọng đến công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại chỗ. Mục tiêu đào tạo là xây dựng nguồn nhân lực giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, chuẩn mực trong đạo đức, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc và tâm huyết với nghề. Công ty xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo đa dạng, phù hợp với nhu cầu của từng đối tượng nhân viên, bao gồm:

- Đào tạo cho các cán bộ trẻ mới tuyển dụng, nhằm giúp họ nhanh chóng nắm vững kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.
- Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ công nhân viên hiện có, nhằm đáp ứng yêu cầu của công việc và xu hướng phát triển của ngành.
- Đào tạo kỹ năng mềm, nhằm phát triển toàn diện năng lực của người lao động.

Công ty cũng khuyến khích các cán bộ công nhân viên tự học hỏi, nâng cao trình độ bằng cách tham gia các khóa học bên ngoài, nghiên cứu sách báo, tài liệu chuyên môn,...

Về môi trường làm việc:

Công ty luôn đảm bảo môi trường làm việc an toàn, vệ sinh, thân thiện và chuyên nghiệp.

- Đối với khối văn phòng, Công ty trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, tiện nghi phục vụ cho quá trình làm việc của cán bộ công nhân viên.
- Đối với các đơn vị sản xuất, Công ty đảm bảo đầy đủ các yếu tố về an toàn lao động, sức khỏe và môi trường. Người lao động được trang bị đầy đủ các phương tiện, công cụ bảo hộ lao động theo quy định.

Về lương, thưởng, phúc lợi và chế độ đãi ngộ:

Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật trong việc chi trả lương, thưởng cho cán bộ công nhân viên. Công ty xây dựng và áp dụng đa dạng các chế độ đãi ngộ, phúc lợi nhằm động viên người lao động, ghi nhận những nỗ lực, đóng góp của các cá nhân và tập thể. Các chế độ đãi ngộ, phúc lợi bao gồm:

- Lương, thưởng theo năng lực và hiệu quả công việc.
- Thưởng lễ, tết, thưởng các ngày nghỉ phép, thưởng thâm niên,...
- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp,...
- Bảo hiểm sức khỏe và tai nạn nhóm, khám sức khỏe định kỳ,...
- Chế độ nghỉ phép, nghỉ ốm, nghỉ thai sản,...

6260
3 TY
HẮN
ÍT CỎ
N NÀ
P. HỒ

- Chế độ hỗ trợ ăn sáng, ăn trưa, đi lại,...
- Chế độ đào tạo, phát triển, thăng tiến,...

Công ty luôn tạo điều kiện để cán bộ công nhân viên được hưởng các chính sách phúc lợi tốt nhất, nhằm thúc đẩy tinh thần làm việc của người lao động, tạo sự gắn bó lâu dài với tập thể và duy trì văn hóa doanh nghiệp của Công ty.

Về công tác nhân sự:

Về tổng thể, chính sách nhân sự của Công ty được xây dựng và triển khai khá bài bản, đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của một doanh nghiệp. Tuy nhiên, để hoàn thiện hơn, Công ty sẽ nỗ lực hoàn thiện thêm một số nội dung sau:

- Về đào tạo: Công ty có thể xây dựng lộ trình đào tạo cụ thể cho từng đối tượng nhân viên, nhằm đảm bảo hiệu quả đào tạo.
- Về môi trường làm việc: Công ty có thể tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao,... nhằm tạo môi trường làm việc vui vẻ, đoàn kết cho cán bộ công nhân viên.
- Về lương, thưởng, phúc lợi: Công ty có thể khảo sát thị trường để xây dựng các chế độ đãi ngộ, phúc lợi cạnh tranh, thu hút và giữ chân nhân tài.

Về chất lượng sản phẩm:

- Hiện nay công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm được thực hiện tại các Phòng thí nghiệm của các nhà máy trực thuộc Công ty. Trong đó có Phòng thí nghiệm của Nhà máy Hóa chất Biên Hòa đã được chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ISO 17025:2017 – Yêu cầu chung về năng lực phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn.
- Các hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng tại các đơn vị Nhà máy trực thuộc Công ty như ISO 9001:2015, ISO 45001:2018, ISO 50001:2018, ISO 17025:2017, PAS 99:2012, giấy chứng nhận HALAL, KOSHER, chứng nhận NSF - Nonfood Compound (hóa chất xử lý nước dùng trong hệ thống sản xuất thực phẩm) cho sản phẩm PAC 17%, chứng nhận NSF cho sản phẩm PAC 10% (nay đổi tên thành PAC 10% HB), sản phẩm PAC 31% bột và PAC 30% HB bột dùng trong xử lý nước uống.
- Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000:2018, HACCP để cung cấp các sản phẩm hóa chất phụ gia trong ngành thực phẩm.

Về công tác quản lý kỹ thuật:

- Tổ chức sản xuất

Công ty đã thực hiện việc theo dõi, kiểm soát hoạt động sản xuất của các dây chuyền công nghệ, máy móc thiết bị đảm bảo luôn hoạt động trong tình trạng ổn định, đáp ứng yêu cầu sản lượng, chất lượng sản phẩm. Cụ thể, Công ty đã triển khai các hoạt động sau:

- Xây dựng và triển khai các quy trình, quy định về quản lý sản xuất, nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất được thực hiện theo đúng quy định, tiêu chuẩn.
- Tổ chức các đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật viên chuyên trách về sản xuất, nhằm thực hiện việc theo dõi, kiểm soát hoạt động sản xuất của các dây chuyền công nghệ, máy móc thiết bị.
- Trang bị các thiết bị, công cụ kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm, nhằm đảm bảo sản phẩm được sản xuất ra đạt chất lượng theo yêu cầu.

- Quản lý định mức và chất lượng sản phẩm

Công tác quản lý định mức và chất lượng sản phẩm được thực hiện thường xuyên và liên tục. Trong thời gian qua định mức và chất lượng sản phẩm luôn được xây dựng,

điều chỉnh phù hợp với hiện trạng và năng lực các dây chuyền sản xuất. Cụ thể, Công ty đã triển khai các hoạt động sau:

- Xây dựng và triển khai các quy trình, quy định về quản lý định mức và chất lượng sản phẩm, nhằm đảm bảo việc quản lý được thực hiện theo đúng quy định, tiêu chuẩn.
- Tổ chức các bộ phận chuyên trách về quản lý định mức và chất lượng sản phẩm, nhằm thực hiện việc xây dựng, điều chỉnh định mức và chất lượng sản phẩm.
- Tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên về định mức và chất lượng sản phẩm, nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng trong việc thực hiện quản lý định mức và chất lượng sản phẩm.

1.3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Dự án đầu tư:

Giá trị đầu tư xây dựng thực hiện trong năm 2023 là 22.127 triệu đồng, đạt 70% giá trị kế hoạch; nghiệm thu hoàn thành, đưa vào sử dụng 9 công trình.

b. Tình hình đầu tư tại Công ty con:

Trong quá trình triển khai chiến lược phát triển kinh doanh, việc theo dõi và đánh giá tình hình đầu tư tại Công ty con là một yếu tố quan trọng hàng đầu, mọi quyết định đầu tư đều được cân nhắc kỹ lưỡng và phù hợp với mục tiêu tổng thể của Công ty mẹ. Trong năm, bộ phận chuyên môn đã thực hiện việc giám sát chặt chẽ hiệu suất hoạt động của Công ty con thông qua các báo cáo định kỳ, từ đó đưa ra các quyết định chiến lược phù hợp làm tăng hiệu quả hoạt động đầu tư.

c. Dự án đầu tư Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch:

Công ty đã và đang tổ chức thực hiện các công việc ở giai đoạn chuẩn bị Dự án: Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, khảo sát địa hình, khảo sát địa chất, lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500...

Quá trình thực hiện Dự án có phát sinh vướng mắc về quy hoạch. Vì vậy, Công ty HCCB chưa thể hoàn tất các phần công việc thuộc giai đoạn chuẩn bị Dự án, chưa thể tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án trong năm 2023.

Năm 2024, Công ty HCCB tích cực phối hợp, làm việc và kiến nghị các cơ quan chức năng hỗ trợ sớm hoàn tất việc thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 của Dự án, tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án theo Tờ trình số 463/TTr-HĐQT ngày 4 tháng 4 năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua.

2. Kế hoạch phát triển trong tương lai

2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.739,676
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Tỷ đồng	1.640,126



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Tỷ đồng	261,250
Các chỉ tiêu chính Công ty mẹ			
4	Doanh thu thuần Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.290,188
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	250,950
6	Cổ tức (***)	%	10%

Ghi chú: (), (**)* Doanh thu hợp nhất đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con là 15 tỷ đồng và doanh thu tài chính là 24,75 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đã loại trừ cổ tức từ Công ty con là 15 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 276,250 tỷ đồng. Tổng doanh thu riêng Công ty mẹ là 1.329,938 tỷ đồng.

*(***)* Cổ tức dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

2.2 Những khó khăn, thuận lợi trong năm 2024

Khó khăn:

- Do các yếu tố tác động tiêu cực đến tình hình sản xuất kinh doanh, có khả năng quỹ lương người lao động dự báo sẽ giảm đáng kể trong năm 2024. Điều này sẽ gây khó khăn trong việc ổn định sản xuất, ảnh hưởng tới đời sống người lao động.
- Tình hình địa chính trị thế giới vẫn diễn biến phức tạp, kinh tế thế giới tăng trưởng chậm, lạm phát gia tăng,... khiến nhu cầu tiêu dùng giảm ảnh hưởng đến các ngành sản xuất. Giá bán các sản phẩm NaOH, HCl trên thị trường tiếp tục giảm trong thời gian vừa qua dự kiến sẽ gây nhiều ảnh hưởng tiêu cực đến kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- Một số sản phẩm khác của Công ty như H_3PO_4 , H_2SO_4 ... cũng chịu sự cạnh tranh gay gắt của hàng nhập khẩu giá rẻ và các công ty sản xuất trong nước.
- Một số ngành sản xuất trong nước chưa có dấu hiệu hồi phục như ngành thép, chitin,... Mặt khác do nhu cầu tiêu dùng giảm nên các ngành hóa mỹ phẩm và hóa chất khác cũng giảm sản xuất.
- Xuất khẩu tiếp tục gặp nhiều khó khăn, do gặp phải sự cạnh tranh gay gắt của các mặt hàng cùng loại của Trung Quốc.

Thuận lợi:

- Nguồn cung các nguyên vật liệu chính của Công ty như muối công nghiệp, lưu huỳnh,... được duy trì ổn định, chất lượng phù hợp. Công ty luôn theo sát tình hình giá vật tư, nguyên vật liệu để có mức giá nhập kho hợp lý, hiệu quả, có lợi cho hoạt động sản xuất của Công ty.
- Các sản phẩm của Công ty sản xuất đều có chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu khác nhau của khách hàng, chính sách giá và chính sách bán hàng phù hợp nên Công ty luôn duy trì được một lượng khách hàng ổn định.
- Ban Lãnh đạo luôn quan tâm, sâu sát, theo dõi, kịp thời đề xuất những giải pháp điều chỉnh chiến lược hoạt động sản xuất kinh doanh trước những khó khăn về cạnh tranh thương mại và các yếu tố tác động từ nền kinh tế, nhằm mục tiêu duy trì mức tăng

trường và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Công tác duy tu, sửa chữa được chú trọng đảm bảo ổn định công suất các dây chuyền sản xuất.
- Luôn dự trữ, theo dõi mức tồn kho hợp lý, đảm bảo nguồn nguyên liệu kịp thời phục vụ cho hoạt động sản xuất.

2.3 Giải pháp thực hiện:

- Giải pháp về tổ chức, nhân sự và phát triển nguồn lực

- Rà soát cơ cấu tổ chức, bộ máy hoạt động, cách thức tổ chức sản xuất mới đảm bảo phù hợp với sự phát triển của Công ty trong từng giai đoạn. Tạo dựng môi trường làm việc gắn với “hiệu quả” nhằm thu hút nguồn lực có trình độ, kinh nghiệm làm việc lâu dài cho Công ty.
- Triển khai thực hiện hoạt động đánh giá công việc theo KPI nhằm đánh giá đúng hiệu quả công việc của CBCNV, đề xuất các chế độ khen thưởng hợp lý.
- Thực hiện chính sách điều động, luân chuyển nhân lực một cách hợp lý nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh theo từng thời điểm.
- Tuyển dụng nhân sự có trình độ, tay nghề, phẩm chất và kinh nghiệm đáp ứng nhu cầu công việc, định hướng phát triển của Công ty. Thực hiện và cải cách các chính sách đãi ngộ đối với người lao động theo hiệu quả công việc, phù hợp với thị trường lao động nội bộ ngành.
- Tăng cường công tác đào tạo, giúp nâng cao năng lực làm việc của CBCNV.
- Cải tiến quy trình, rà soát cập nhật quy chế nội bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Giải pháp về Quản lý điều hành:

- Tập trung nguồn lực triển khai dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch, sớm di dời các cơ sở sản xuất tại KCN Biên Hòa I sang địa điểm mới.
- Triển khai nhân rộng hình thức làm việc qua nền tảng Base,... để tối ưu hiệu suất làm việc và cung cấp công cụ quản trị cho Ban Lãnh đạo.
- Tiết giảm tối đa các hoạt động đầu tư, sửa chữa lớn; chỉ thực hiện các hạng mục thật cần thiết nhằm cắt giảm chi phí.
- Công ty cố gắng khai thác tối ưu công suất các dây chuyền sản xuất để đảm bảo nhu cầu của thị trường.
- Rà soát, tìm kiếm cơ hội nhập khẩu vật tư, nguyên liệu với giá cả hợp lý, hợp tác với các nhà cung cấp uy tín, để đảm bảo đủ nguyên liệu sản xuất, hạ giá thành sản xuất.

- Giải pháp về kinh doanh

- Công ty bám sát giá Xút, HCl, tập trung tăng cường đẩy mạnh tiêu thụ HCl, điều chỉnh giá bán Xút phù hợp thị trường, tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ cho Tập đoàn TKV và các đối tác.
- Đa dạng hóa các sản phẩm hiện hữu với các tiêu chuẩn kỹ thuật, nồng độ, chất lượng để phục vụ nhu cầu của khách hàng. Hiện tại, các sản phẩm như Xút, HCl, MgSO₄, ... đã được Công ty nghiên cứu sản xuất ở nhiều tiêu chuẩn khác nhau.
- Nghiên cứu sản phẩm mới, nâng cấp chất lượng các sản phẩm hiện hữu.
- Giữ vững mối quan hệ và tập trung vào công tác dịch vụ sau bán hàng đối với các khách

hàng hiện hữu, đưa ra các chính sách mua bán hàng phù hợp trong bối cảnh các đối thủ trong và ngoài nước đang cạnh tranh gay gắt về giá.

3. Chủ trương và kế hoạch tăng vốn:

Được sự chấp thuận chủ trương tăng vốn điều lệ của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp tại Văn bản số 566/UBQLV-CN ngày 28 tháng 03 năm 2024 và Văn bản chỉ đạo số 577/HCVN-HĐTV ngày 03 tháng 04 năm 2024 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam có kế hoạch phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu của Công ty chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn điều lệ trong năm 2024.

Cổ phiếu phát hành để tăng vốn điều lệ lấy từ nguồn vốn chủ sở hữu, bao gồm: Quỹ đầu tư phát triển, Thặng dư vốn cổ phần, Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2023 và một phần từ Quỹ đầu tư phát triển được trích từ lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua. Sau khi phát hành cổ phiếu, vốn điều lệ của Công ty từ 442 tỷ đồng lên 1.105 tỷ đồng (tăng 150% vốn điều lệ).

Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT;
- Ban TGĐ, BKS;
- TKCT, CBTT;
- Lưu: VT, KHKD.





CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 340/BC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Hiệu quả hoạt động kinh doanh:

Năm 2023, tình hình kinh tế thế giới gặp nhiều thách thức do chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như: Sự nổi lên của xung đột trong giai đoạn 2020-2021 cộng hưởng tác động từ cuộc xung đột Nga – Ukraina đã đẩy lạm phát tăng cao trên quy mô toàn cầu kể từ cuối năm 2022. Để đối phó, hầu hết các Ngân hàng Trung ương trên thế giới đã thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ, tăng lãi suất, kéo dài suốt hơn 01 năm qua. Các động lực tăng trưởng truyền thống của kinh tế thế giới như thương mại, đầu tư, sản xuất tiếp tục gặp khó khăn. Các nền kinh tế lớn, đối tác thương mại, đầu tư chủ yếu của nước ta phục hồi chậm, thiếu bền vững, tăng trưởng thấp trong khi nhu cầu tiêu dùng còn yếu. Lạm phát đã có dấu hiệu hạ nhiệt nhưng vẫn duy trì ở mức cao, dẫn tới xu hướng thắt chặt tiền tệ tiếp diễn ở nhiều nền kinh tế lớn, gây áp lực tỷ giá đối với đồng nội tệ, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động xuất khẩu.

Đối mặt với những khó khăn đó, Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Tổng Giám đốc luôn sâu sát, triển khai kịp thời, nhất quán các chính sách, đặc biệt là chính sách bán hàng phù hợp khi giá bán các sản phẩm NaOH, HCl trên thị trường liên tục giảm trong thời gian vừa qua tạo sức ép đáng kể cho mục tiêu hoàn thành kế hoạch sản xuất, tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận của Công ty. Hội đồng quản trị chủ trương chỉ đạo các công tác đầu tư, sửa chữa lớn sớm hoàn thành theo kế hoạch đề ra nhằm đảm bảo các dây chuyền máy móc thiết bị hoạt động ổn định. Luôn dự trữ, theo dõi mức tồn kho hợp lý, đảm bảo nguồn nguyên liệu kịp thời phục vụ cho hoạt động sản xuất.

Với sự đồng lòng, đoàn kết giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBCNV đã mang đến kết quả kinh doanh năm 2023 tương đối tích cực trong bối cảnh chung của nền kinh tế: Doanh thu thuần năm 2023 đạt 1.588,44 tỷ đồng, giảm 24,51% so với năm 2022; trong đó tổng doanh thu riêng Công ty mẹ đạt 1.331,897 tỷ đồng, giảm 15% so với năm 2022 và đạt 85,75% so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế năm 2023 riêng Công ty mẹ là 300,9 tỷ đồng, trong đó có 88,53 tỷ đồng cổ tức từ công ty con, đạt 99,5 % kế hoạch được giao và thấp hơn 9,97% so với cùng kỳ năm 2022.

2. Hoạt động tổ chức sản xuất:

Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý kỹ thuật gồm đội ngũ cán bộ công nhân kỹ thuật có chuyên môn trình độ cao và kinh nghiệm thực tiễn, nhạy bén tiếp thu những thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến, luôn phát huy khả năng nghiên cứu, sáng tạo, cải tiến, sửa chữa thành công các dây chuyền sản xuất cũ, nâng cao hiệu quả hoạt động và tiết giảm được chi phí, đem lại nhiều lợi ích thiết thực trong hoạt động sản xuất như cải thiện điều kiện làm việc của công nhân sản xuất, giảm lao động chân tay, tiết kiệm chi phí xử lý môi trường, hợp lý hóa quy trình quản lý tài sản cố định, tăng công suất dây chuyền, thay thế thiết bị nhập ngoại bằng thiết bị trong nước giá thành hạ, tuổi thọ cao, giảm giá thành sản xuất sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh tế, góp phần vào tăng trưởng của Công ty.

Công ty tiếp tục nỗ lực tìm kiếm nhiều nguồn cung cấp nguyên vật liệu uy tín, chất lượng và giá cả hợp lý nhằm giảm chi phí sản xuất. Tồn trữ nguyên vật liệu phù hợp, dự phòng các nguy cơ giá nguyên vật liệu leo thang, chuỗi cung ứng bị gián đoạn; công tác kiểm kê nguyên vật liệu, đánh giá nhà cung cấp được triển khai định kỳ.

Duy trì thực hiện các hoạt động sửa chữa, đầu tư, mua sắm mới một số thiết bị công nghệ để thay thế các thiết bị đã hư hỏng, xuống cấp, không đáp ứng yêu cầu công nghệ, bổ sung năng lực thiết bị ở một vài công đoạn sản xuất để đảm bảo các dây chuyền hoạt động ổn định, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh ở các Nhà máy.

3. Hoạt động nghiên cứu và phát triển:

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn sự cạnh tranh gay gắt của các đối thủ cùng ngành, Công ty đã có sự lựa chọn chiến lược tạo ra sự khác biệt về sản phẩm của Công ty, cung ứng những sản phẩm mang tính độc đáo và khác biệt cho thị trường; đồng thời có thể mở rộng thị phần do đáp ứng được yêu cầu về sản phẩm chất lượng và khác biệt cho những ngành sản xuất mới, góp phần nâng cao uy tín của Công ty và đáp ứng nhu cầu của khách hàng ngày một đa dạng, cụ thể như sau:

- Tìm hiểu, nghiên cứu nhu cầu riêng các nhóm khách hàng lớn (nồng độ, tiêu chuẩn kỹ thuật riêng), sản xuất các dòng sản phẩm đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
- Nghiên cứu sản xuất thử nghiệm thành công các dòng sản phẩm axit sunfuric tinh khiết có các tiêu chuẩn, nồng độ đa dạng (32 - 98%); sản phẩm axit chất lượng cao đi từ nguồn khí SO₃ của dây chuyền axit sunfuric kỹ thuật để cung cấp cho các khách hàng với nhu cầu đặc biệt ở nhiều cấp chất lượng khác nhau.
- Tiến hành đăng ký chứng nhận BIS cho sản phẩm H₃PO₄ phụ gia thực phẩm nhằm mục đích mở rộng thị trường kinh doanh tại Ấn Độ.
- Đăng ký và được cấp chứng nhận NSF cho sản phẩm PAC 17%, hoá chất xử lý nước sử dụng trong các hệ thống, dây chuyền sản xuất thực phẩm; chứng nhận NSF cho sản phẩm PAC 10% (nay đổi tên thành PAC 10% HB), sản phẩm PAC 31% bột và PAC 30% HB bột dùng trong xử lý nước uống.

- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có tính khác biệt nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và đa dạng hóa các sản phẩm nhằm đảm bảo tính hiệu quả, góp phần cân bằng sản xuất đặc biệt là các sản phẩm có gốc clo, từ đó tăng hiệu quả sản xuất xút như các chế phẩm TCCA, NaDCC được ứng dụng trong xử lý nước, khử khuẩn, tiệt trùng, thời gian hiệu quả khử trùng kéo dài, dễ vận chuyển, bảo quản và sử dụng. Đa dạng hóa danh mục sản phẩm, phục vụ đa dạng ngành nghề và nhu cầu khách hàng như: DEF, Silica, LAS...
- Thực hiện các giải pháp sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến quy trình sản xuất hiện hữu nhằm tiết giảm chi phí hoạt động, tối ưu năng suất lao động, giảm tiêu hao định mức, sử dụng nguyên liệu thay thế phù hợp nhằm hạ giá thành sản xuất, đảm bảo cạnh tranh được với sản phẩm cùng loại trên thị trường, đáp ứng được các tiêu chuẩn, quy định về an toàn môi trường, ngày càng khắt khe hiện nay.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 08 cuộc họp. Số cuộc họp thành viên HĐQT tham dự như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi tham dự họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Tuấn Dũng	08/08	100%	
2	Ông Lê Thanh Bình	08/08	100%	
3	Ông Lê Phương Đông	08/08	100%	
4	Bà Nguyễn Thanh Bình	07/08	87,5%	Vắng 01 buổi có lý do: có ủy quyền bằng văn bản
5	Ông Vũ Minh Ngọc	07/08	87,5%	Vắng 01 buổi có lý do: có ủy quyền bằng văn bản

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 87 Nghị quyết và Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, chi trả cổ tức, nhân sự Ban điều hành v.v... (Nội dung chi tiết các cuộc họp vui lòng xem tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023 được Công ty công bố ngày 26/01/2024 tại website: <https://www.sochemvn.com>). Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều đạt được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023:

Trong năm 2023, thành viên HĐQT độc lập đã luôn lấy tính minh bạch, khách quan trong công việc làm phương châm hoạt động, góp phần hạn chế, phòng ngừa và kiểm soát rủi ro trong mọi hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó, thành viên HĐQT độc lập cũng đóng góp một phần không nhỏ trong việc nâng cao hiệu quả chất lượng các quyết định của HĐQT bằng cách phản biện các định hướng, kế hoạch kinh doanh, đóng góp tư vấn mang tính chiến lược và sâu sắc, đồng thời theo dõi sát sao hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Kết quả đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT trong năm 2023:

- Tất cả các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai, dân chủ trong HĐQT. Các vấn đề được đánh giá, thảo luận thấu đáo, cân trọng để đi đến quyết định thống nhất trước khi ra Nghị quyết. Ban điều hành luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

- Hội đồng quản trị đã không ngừng cập nhật, cải thiện hoạt động của mình nhằm hướng đến các chuẩn mực quốc tế về Quản trị công ty, đặc biệt trong năm HĐQT đã thuê đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ đúng theo quy định. Nhờ vậy, các giải pháp quản trị được thực hiện một cách linh hoạt, hợp lý, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ quy định về thẩm quyền phê duyệt, theo dõi và thuyết minh giao dịch giữa Công ty và người nội bộ Công ty; người có liên quan của người nội bộ với Công ty, công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát. Các giao dịch này đã được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác giám sát, quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác:

- Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên theo dõi sát sao, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty cũng như Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

- Trong một năm hoạt động với nhiều thách thức của môi trường vĩ mô, Ban Tổng Giám đốc đã đoàn kết, nỗ lực vượt khó, đưa ra các giải pháp điều hành phù hợp, kịp thời, mang lại kết quả kinh doanh khá tốt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

- Ban Tổng Giám đốc đã giám sát, phân bổ nguồn vốn đầu tư hiệu quả, đảm bảo tài sản đem lại mức sinh lời cao cho Công ty, đồng thời đề xuất các điều chỉnh về kế hoạch đầu tư trong tương lai.

- Ban Tổng Giám đốc đã tích cực đề xuất và phối hợp chặt chẽ với HĐQT để xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Công ty.

- Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo và phân bổ nguồn lực để triển khai Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.

5. Thù lao thành viên Hội đồng quản trị năm 2023

ĐVT: Đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao năm 2023	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Tuấn Dũng	Chủ tịch HĐQT	120.000.000	
2	Ông Lê Thanh Bình	Thành viên HĐQT	96.000.000	
3	Ông Lê Phương Đông	Thành viên HĐQT	96.000.000	
4	Bà Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	96.000.000	
5	Ông Vũ Minh Ngọc	Thành viên HĐQT	96.000.000	

6. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	So sánh	
					TH 2023/ TH 2022	TH 2023/ KH 2023
Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.987,871	2.289,222	1.726,754	75%	87%
Doanh thu hợp nhất	"	1.956,710	2.104,252	1.588,441 (*)	75%	81%
Lợi nhuận trước thuế	"	270,374	510,731	288,849 (**)	57%	107%
Các chỉ tiêu Công ty mẹ						
Tổng Doanh thu Công ty mẹ	"	1.553,210	1.566,929	1.331,897	85%	86%
Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	"	302,464	334,205	300,899 (***)	90%	99%
Cổ tức/ vốn điều lệ	%	15%	35%	25%	71%	167%

Ghi chú: (*)(**) Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất, đã loại trừ cổ tức thu về từ Công ty con là 88,527 tỷ đồng. (***) Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đã bao gồm cổ tức

thu về từ Công ty con. Cổ tức dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

- Dự án đầu tư Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch:

Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về Dự án đầu tư Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch:

Công ty đã và đang tổ chức thực hiện các công việc ở giai đoạn chuẩn bị Dự án: Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, khảo sát địa hình, khảo sát địa chất, lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500...

Quá trình thực hiện Dự án có phát sinh vướng mắc về quy hoạch. Vì vậy, Công ty HCCB chưa thể hoàn tất các phần công việc thuộc giai đoạn chuẩn bị Dự án, chưa thể tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án trong năm 2023.

Năm 2024, Công ty HCCB tích cực phối hợp, làm việc và kiến nghị các cơ quan chức năng hỗ trợ sớm hoàn tất việc thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 của Dự án, tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án theo Tờ trình số 463/TTr-HĐQT ngày 4 tháng 4 năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua.

7. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

Trên cơ sở tình hình diễn biến kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, căn cứ kế hoạch phát triển Công ty năm 2024, Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng quản trị, điều hành gồm một số nội dung chính như sau:

- Doanh thu hợp nhất: 1.640,126 tỷ đồng (đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con là 15 tỷ đồng và doanh thu tài chính là 24,75 tỷ đồng).
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 261,250 tỷ đồng.
- Mức chia cổ tức dự kiến: 10%.

7.1 Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.739,676
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Tỷ đồng	1.640,126
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Tỷ đồng	261,250
Các chỉ tiêu chính Công ty mẹ			
4	Doanh thu thuần Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.290,188
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	250,950
6	Cổ tức (***)	%	10%

Ghi chú: (*), (**) Doanh thu hợp nhất đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con là 15 tỷ đồng và doanh thu tài chính là 24,75 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đã loại trừ cổ tức từ Công ty con là 15 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 276,250 tỷ đồng. Tổng doanh thu riêng Công ty mẹ là 1.329,938 tỷ đồng.

(***) Cổ tức dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

7.2. Chủ trương và kế hoạch tăng vốn:

Được sự chấp thuận chủ trương tăng vốn điều lệ của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp tại Văn bản số 566/UBQLV-CN ngày 28 tháng 03 năm 2024 và Văn bản chỉ đạo số 577/HCVN-HĐTV ngày 03 tháng 04 năm 2024 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam có kế hoạch phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu của Công ty chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn điều lệ trong năm 2024.

Cổ phiếu phát hành để tăng vốn điều lệ lấy từ nguồn vốn chủ sở hữu, bao gồm: Quỹ đầu tư phát triển, Thặng dư vốn cổ phần, Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2023 và một phần từ Quỹ đầu tư phát triển được trích từ lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua. Sau khi phát hành cổ phiếu, vốn điều lệ của Công ty từ 442 tỷ đồng lên 1.105 tỷ đồng (tăng 150% vốn điều lệ).

Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

7.3 Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

❖ Về hoạt động của HĐQT

Trong năm 2024, HĐQT quyết định tiếp tục định hướng quản trị sau:

- Thực hiện và đảm bảo hoạt động của HĐQT tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Đảm bảo hoạt động của HĐQT luôn dựa trên lợi ích tốt nhất cho cổ đông và Công ty. Đảm bảo quyền lợi của các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật.
- Thực hiện đầy đủ các cuộc họp, trao đổi định kỳ đều đặn, nắm bắt kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty, chỉ đạo kịp thời đảm bảo việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông giao.
- Tiếp tục cải tiến hoàn thiện bộ máy HĐQT đáp ứng theo yêu cầu của quy định pháp luật về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng cũng như tiến tới chuẩn mực quốc tế.
- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai công tác kiểm toán nội bộ theo đúng quy định pháp luật.
- Đảm bảo quyền lợi của các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật.

❖ Về hoạt động sản xuất kinh doanh



- Chủ động tiếp cận nhiều nhà cung cấp nguyên vật liệu, đa dạng hóa nguồn cung, hạn chế rủi ro thiếu hụt nguyên vật liệu đầu vào.
- Công ty bám sát giá thị trường các sản phẩm chính, có chính sách điều chỉnh giá bán phù hợp để ổn định và mở rộng thị phần.
- Tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ cho Tập đoàn TKV và các đối tác.
- Tiết giảm tối đa các hoạt động đầu tư, sửa chữa lớn; chỉ thực hiện các hạng mục thật cần thiết nhằm cắt giảm chi phí.
- Đa dạng hóa các sản phẩm hiện hữu với các tiêu chuẩn kỹ thuật, nồng độ, chất lượng để phục vụ các nhu cầu khác nhau của khách hàng. Hiện tại, các sản phẩm như Xút, HCl, MgSO₄... đã được Công ty nghiên cứu sản xuất ở nhiều tiêu chuẩn khác nhau.
- Nghiên cứu sản phẩm mới, nâng cấp chất lượng các sản phẩm hiện hữu.
- Cải tiến quy trình, quy chế nội bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Triển khai nhân rộng hình thức làm việc qua các nền tảng công nghệ mới, hỗ trợ công tác quản trị.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng cáo; nghiên cứu các công cụ quảng cáo mới theo xu hướng hiện đại, bên cạnh các công cụ truyền thống.
- Giữ vững mối quan hệ và tập trung vào công tác dịch vụ sau bán hàng đối với các khách hàng hiện hữu, đưa ra các chính sách mua bán hàng phù hợp trong bối cảnh các đối thủ trong và ngoài nước đang cạnh tranh gay gắt về giá.
- Công ty cố gắng khai thác tối ưu công suất các dây chuyền sản xuất để đảm bảo nhu cầu của thị trường.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

- Trong năm, Công ty có hợp đồng, giao dịch với người có liên quan là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, các công ty con/ công ty liên quan của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và Công ty Cổ phần Phốt pho Việt Nam như sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (Đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) (ĐVT: đồng)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Bột giặt NET	Công ty do Tập đoàn Vinachem sở hữu trên 10% vốn điều lệ.	3600642822	Đường D4, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Bình Sơn, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai	Năm 2023	1274/NQ-HĐQT ngày 26/12/2022	59.706.808.260	Giao dịch bán
2	Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC VINA	Công ty do Tập đoàn Vinachem sở hữu trên 10% vốn điều lệ.	3600248368	KCN Gò Dầu, Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai	Năm 2023	1274/NQ-HĐQT ngày 26/12/2022	1.794.481.140	Giao dịch bán
3	Công ty Cổ phần Pin -Ắc quy miền Nam	Công ty cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0300405462	321 Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giang, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	Năm 2023	1274/NQ-HĐQT ngày 26/12/2022	5.870.295.260	Giao dịch bán
4	Công ty Cổ phần Bột giặt LIX	Công ty cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0301444263	Số 3, Đường số 2, Khu Phố 4- P.Linh Trung , TP.Thủ Đức, TP. HCM	Năm 2023	1274/NQ-HĐQT ngày 26/12/2022	33.687.269.680	Giao dịch bán
							315.194.131	Giao dịch mua



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (Đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) (ĐVT: đồng)	Ghi chú
5	Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Cần Thơ	Công ty cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	1800155438	Khu CN Trà Nóc 1, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ	Năm 2023	1274/NQ-HĐQT ngày 26/12/2022	5.089.080.200	Giao dịch bán
6	Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ - Que hàn	Công ty cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0300422482	Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 2, Phường An Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai	Năm 2023	1274/NQ-HĐQT ngày 26/12/2022	29.376.000	Giao dịch bán
							94.945.594	Giao dịch mua
7	Công ty Cổ phần Phốt pho Việt Nam	Công ty con của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	5300433116	KCN Tăng Loong, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai	Năm 2023	1274/NQ-HĐQT ngày 26/12/2022	56.441.961.216	Giao dịch mua
							14.169.907.999	Giao dịch bán
8	Công ty Cổ phần DAP - Vinachem	Công ty cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0200827051	Lô N5.8 Khu công nghiệp Đình Vũ, thuộc khu kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, phường Đông Hải 2, Quận Hải An, TP. Hải Phòng	Năm 2023	909/NQ-HĐQT ngày 23/08/2023	1.210.363.128	Giao dịch bán

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (Đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) (ĐVT: đồng)	Ghi chú
9	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Công ty mẹ	0100100061	1A Tràng Tiền, P. Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Năm 2023	1274/NQ-HĐQT ngày 26/12/2022	1.706.899.092	Giao dịch mua
10	Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam	Công ty cùng Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	0300430500	125B Cách Mạng Tháng Tám, P.5, Quận 3, TP.HCM	Năm 2023	928/NQ-HĐQT ngày 29/08/2023	1.908.369.375	Giao dịch mượn hàng
							3.351.322.629	Giao dịch cho mượn hàng





CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng và đồng hành của Quý vị cổ đông.

Trân trọng././ ✓

Nơi nhận:

- ĐHCĐ; ✓
- TV HĐQT (e-copy);
- Ban TGD, BKS (e-copy);
- CBTT, KHKD;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Dũng





CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 341 /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính Công ty đã kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam đã được kiểm toán;
- Văn bản số 485/HCVN-TCKT ngày 28 tháng 03 năm 2024 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 và chấp nhận Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 15 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (Đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán tại website Công ty: www.sochemvn.com).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT (e-copy);
- Ban TGD, BKS (e-copy);
- TCKT, CBTT;
- Lưu: VT, Thư ký.



Nguyễn Tuấn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 342/TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam đã được kiểm toán;
- Văn bản số 485/HCVN-TCKT ngày 28 tháng 03 năm 2024 của Tập đoàn Hoá chất Việt Nam về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 và chấp nhận Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2023 như sau:

Stt	Chỉ tiêu (*)	Đvt	Thuyết minh	Số liệu
1	Vốn điều lệ	Đồng		442.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng		300.899.251.444
3	Thuế TNDN	Đồng		43.209.782.847
3.1	Thuế TNDN phải nộp	Đồng		47.286.941.264
3.2	Thuế TNDN hoãn lại	Đồng		-4.077.158.417
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng		257.689.468.597
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất (**)	Đồng		230.619.245.583
6	Điều chỉnh lợi nhuận theo các biên bản thanh tra, kiểm tra	Đồng		-10.896.113.359
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	Đồng		23.424.403.697
8	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối	Đồng		209.683.967.095
8.1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	$8.1 = 10\% \times ((4)+(6))$	24.679.335.524



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Stt	Chỉ tiêu (*)	Đvt	Thuyết minh	Số liệu
8.2	Trích quỹ đầu tư phát triển	Đồng	$8.2 = 30\% \times ((4)+(6))$	74.038.006.571
8.2.1	Quỹ đầu tư phát triển sẽ dùng để thực hiện phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (***)	Đồng		5.153.000.958
8.2.2	Quỹ đầu tư phát triển còn lại	Đồng	$8.2.2 = (8.2) - (8.2.1)$	68.885.005.613
8.3	Trích lập quỹ thưởng người quản lý Công ty	Đồng		466.625.000
8.4	Chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông hiện hữu	Đồng	$8.4 = 25\% \times (1)$	110.500.000.000
9	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại chuyển sang năm sau	Đồng	$9 = (4) + (6) + (7) - (8)$	60.533.791.840

Ghi chú:

(*): Chỉ tiêu lấy theo số liệu BCTC riêng đã được kiểm toán.

(**): Chỉ tiêu lấy theo số liệu BCTC hợp nhất đã được kiểm toán.

(***): Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 343/TTr-HĐQT ngày 04/4/2024 về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT, BKS;
- Ban TGĐ;
- TCKT, CBTT;
- Lưu: VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



M.S.D.N.: 030 260 111 111
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HÓA CHẤT CƠ BẢN
MIỀN NAM
QUẬN 1-TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Tuấn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 3829 6620 Fax: (028) 3824 3166 Website: www.sochemvn.com

Số: 343 /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc **Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 ngày 12 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;
- Văn bản số 577/HCVN-HDTV ngày 03/04/2024 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc phương án tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với nội dung như sau:

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Hoá chất Cơ bản Miền Nam
- Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán:** CSV
- Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện nay:** 442.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 44.200.000 cổ phiếu

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 44.200.000 cổ phiếu
 - Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 66.300.000 cổ phiếu
 - Tổng giá trị dự kiến phát hành tối đa theo mệnh giá:** 663.000.000.000 đồng
 - Mục đích phát hành:** Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu để nâng cao năng lực tài chính và quy mô hoạt động của Công ty.
 - Hình thức phát hành:** Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
 - Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu. Thời điểm chốt danh sách Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.



- 12. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 150%.
- 13. Tỷ lệ thực hiện quyền:** 100:150 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền nhận cổ phiếu, cứ 100 quyền sẽ nhận được thêm 150 cổ phiếu mới phát hành thêm).
- 14. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ:** Số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
- Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:150, cổ đông A được nhận $(123/100 \times 150 = 184,50)$ 184 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 184 cổ phiếu mới. Số phần lẻ thập phân là 0,50 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.
- 15. Nguồn vốn phát hành:** Thặng dư vốn cổ phần, Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu và Quỹ đầu tư phát triển theo thứ tự thực hiện như sau:
- Giá trị Thặng dư vốn cổ phần được xác định tại ngày 31/12/2023 căn cứ theo Báo cáo tài chính riêng năm 2023 đã được kiểm toán: 9.506.484 đồng.
 - Giá trị Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu được xác định tại ngày 31/12/2023 căn cứ theo Báo cáo tài chính riêng năm 2023 đã được kiểm toán: 11.949.121.722 đồng.
 - Giá trị Quỹ đầu tư phát triển: 651.041.371.794 đồng, trong đó:
 - Giá trị Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại ngày 31/12/2023 theo Báo cáo tài chính riêng năm 2023 đã được kiểm toán: 645.888.370.836 đồng.
 - Giá trị Quỹ đầu tư phát triển được trích từ việc phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Tờ trình số 342/TTr-HĐQT ngày 04/4/2024 về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023 được trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024: 5.153.000.958 đồng.
- 16. Thời gian thực hiện:** Sau khi ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến thực hiện Quý II, III/2024.
- 17. Đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung:** Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX).
- 18. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ:** Thông qua việc thay đổi Điều lệ (Mục vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận được Báo cáo kết quả đợt phát hành.
- 19. Ủy quyền Hội đồng quản trị:**
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát

hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác, hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);

- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận được Báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận được Báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung tại HSX số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận được Báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;
- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, BKS;
- Ban TGĐ;
- TCKT, KHKD;
- CBTT;
- Lưu: VT, TKCT.



Nguyễn Tuấn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 344 /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Quyết định số 72/QĐ-HCVN ngày 27 tháng 03 năm 2024 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.739,676
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Tỷ đồng	1.640,126
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Tỷ đồng	261,250
Các chỉ tiêu chính Công ty mẹ			
4	Doanh thu thuần Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.290,118
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	250,950
6	Cổ tức (***)	%	10%

Ghi chú: (*), (**) Doanh thu hợp nhất đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con là 15 tỷ đồng và doanh thu tài chính là 24,75 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đã loại trừ cổ tức từ Công ty con là 15 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 276,250 tỷ đồng. Tổng doanh thu riêng Công ty mẹ là 1.329,938 tỷ đồng. (***) Cổ tức dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHQĐ;
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban TGD (e-copy);
- KHKD, CBTT;
- Lưu: VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 345 /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Danh sách ứng viên bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Văn bản số 501/HCVN-HĐTV ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc công tác nhân sự tại Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:

1. Bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT : 05 người
- Nhiệm kỳ : 2024 – 2029
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP).

2. Thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 (Ứng viên do Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đề cử, sơ yếu lý lịch đính kèm):

- Ông: Nguyễn Hữu Tú.
- Ông: Lê Thanh Bình.
- Ông: Vũ Minh Ngọc.

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 được áp dụng theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029 Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam tại ĐHCĐ thường niên năm 2024.

Công ty sẽ tiếp tục cập nhật danh sách ứng viên đề cử, ứng cử đến Quý cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn. /

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban TGD (e-copy);
- NSHC, CBTT;
- Lưu: VT, TKCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HÓA CHẤT CƠ BẢN
MIỀN NAM
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Tuấn Dũng

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	Nguyễn Hữu Tú
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	24/6/1977
4/ Nơi sinh:	Xã Gia Tân, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương
5/ CMND/CCCD:	030077008403 Ngày cấp: 13/4/2021
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	128 B4, Khu đô thị Đại Kim, phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
9/ Số điện thoại công ty:	Số điện thoại di động: 0903 287223
10/ Địa chỉ email: tunguyenhuu@vinachem.com.vn	
11/ Trình độ chuyên môn:	Tiến sĩ Kinh tế
12/ Quá trình công tác:	
<p>+ Từ 01/2000 đến 9/2000: Cán bộ Hội sở chính Ngân hàng Công thương Việt Nam.</p> <p>+ Từ 9/2000 đến 11/2002: Cán bộ Công ty chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, Phó Bí thư Chi đoàn thanh niên.</p> <p>+ Từ 6/2007 đến 5/2008: Phó Giám đốc Công ty Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.</p> <p>+ Từ 5/2008 đến 9/2009: Giám đốc Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội.</p> <p>+ Từ 9/2009 đến 5/2011: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc CN Hà Nội – Công ty Cổ phần chứng khoán Rồng Việt, Ủy viên Hiệp hội Kinh doanh chứng khoán Việt Nam.</p> <p>+ Từ 5/2011 đến 9/2012: Ủy viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội – Công ty Cổ phần chứng khoán Rồng Việt, Ủy viên Hiệp hội Kinh doanh chứng khoán Việt Nam.</p> <p>+ Từ 9/2012 đến 3/2014: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi</p>	

<p>nhánh Hà Nội – Công ty Cổ phần chứng khoán Rồng Việt, Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội Kinh doanh chứng khoán Việt Nam.</p> <p>+ Từ 3/2014 đến 12/2015: Chuyên viên Vụ Công nghiệp, Ban Kinh tế Trung ương, Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Vụ Công nghiệp.</p> <p>+ Từ 12/2015 đến 11/2017: Phó Vụ trưởng Vụ Công nghiệp, Ban Kinh tế Trung ương, Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Vụ Công nghiệp.</p> <p>+ Từ 11/2017 đến 7/2018: Phó Vụ trưởng điều hành Vụ Công nghiệp, Ban Kinh tế Trung ương, Ủy viên BCH Công đoàn Vụ Công nghiệp.</p> <p>+ Từ 7/2018 đến 7/2019: Thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam</p> <p>+ Từ 7/2019 đến 3/2022: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Bí thư Chi bộ Hội đồng thành viên; kiêm nhiệm Tổ phó Tổ tái cơ cấu thuộc Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.</p> <p>+ Từ 3/2022 đến 7/20223: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Bí thư Chi bộ Hội đồng thành viên.</p> <p>+ Từ 7/2023 đến nay: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc, Trưởng ban Tuyên giáo Đảng ủy, Phó Bí thư Chi bộ Các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.</p>	
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày ...): 11.051.000	cổ phần, chiếm 25% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện phần vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	11.051.000 cổ phần, chiếm 25% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có):	Không có
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Không có
17/ Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đính kèm là Danh sách người có liên quan.

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2024

Người khai

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Nguyễn Hữu Tú', written over a horizontal line.

Nguyễn Hữu Tú

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN¹

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
01	Nguyễn Hữu Cảnh		Bố đẻ	Nam	Xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	030055002242	01/4/2018	Hải Dương				Việt Nam
02	Nguyễn Thị Mỹ		Mẹ đẻ	Nữ	Xã Gia Tân, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	030155005687	25/4/2021	Hải Dương				Việt Nam
03	Bùi Đức Rao		Bố vợ (Đã mất năm 2016)	Nam	Phố Nguyễn Du, Tp. Nam Định							Việt Nam
04	Nguyễn Bích Thủy		Mẹ vợ	Nữ	Phố Nguyễn Du, Tp. Nam Định	036157004749	04/5/2019	Nam Định				Việt Nam
05	Bùi Kim Thúy		Vợ	Nữ	128 B4, khu Đô thị Đại Kim, Hà Nội	036183013850	13/10/2023	Hà Nội				Việt Nam
06	Nguyễn Thị An Phương		Con gái	Nữ	128 B4, khu Đô thị Đại Kim, Hà Nội	Chưa cấp						Việt Nam
07	Nguyễn Hữu Phúc		Con trai	Nam	128 B4, khu Đô thị Đại Kim, Hà Nội	Chưa cấp						Việt Nam
08	Nguyễn Hữu Tuấn		Em trai	Nam	Khu đô thị Trung Văn, Hà Nội	030080007594	10/7/2021	Hà Nội				Việt Nam
09	Nguyễn Hữu Thế		Em trai	Nam	Khu đô thị Ecorivers, Hải Dương	030084036949	15/3/2024	Hải Dương				Việt Nam
10	Nguyễn Thị Hà My		Em dâu	Nữ	Khu đô thị Trung Văn, Hà Nội	030189007890	10/7/2021	Hà Nội				Việt Nam
11	Nguyễn Thu Trang		Em dâu	Nữ	Khu đô thị Ecorivers, Hải Dương	030191017394	13/01/2022	Hải Dương				Việt Nam

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2024

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Nguyễn Hữu Tú', with a long horizontal stroke extending to the right.

Nguyễn Hữu Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	LÊ THANH BÌNH
2/ Giới tính:	Nam
3/ Ngày tháng năm sinh:	ngày 31 tháng 12 năm 1972
4/ Nơi sinh:	Phú Thọ
5/ CMND:	022525824, ngày cấp: 22/01/2010, nơi cấp: CA. TP.HCM
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	588 Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10. TP. HCM
9/ Số điện thoại công ty:	Số điện thoại di động: 0913 918 650
10/ Địa chỉ email:	binhle@sochemvn.com
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị Kinh doanh
12/ Quá trình công tác:	
Từ 10/1995 đến 12/2001	Nhân viên Công ty Hóa chất Cơ bản Miền Nam
Từ 01/2002 đến 09/2003	Phó Phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty Hóa chất Cơ bản Miền Nam
Từ 10/2003 đến 12/2005	Phó Trưởng Phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty TNHH MTV Hóa chất cơ bản miền Nam
Từ 01/2006 đến 12/2013	Trưởng Phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty TNHH MTV Hóa chất Cơ bản Miền Nam
Từ 01/2014 đến 04/2015	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng Phòng Kế hoạch - Kinh doanh Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam
Từ 04/2015 đến 04/2019	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam
Từ 04/2019 đến 09/2019	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam
Từ 10/2019 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	-Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản Miền Nam. - Chủ tịch Hội Đồng quản trị CTY CP Phốt pho Việt Nam
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt tới ngày 31/12/2023) : 8.841.700 cổ phần, chiếm 20,004 % vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	8.841.700 cổ phần, chiếm 20,004 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	1.700 cổ phần, chiếm 0,004% vốn điều lệ

15/Các cam kết nắm giữ (nếu có):	Không có.
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Không có
17/ Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có.
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có.
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đính kèm là Danh sách người có liên quan.

TP. HCM, ngày 29 tháng 3 năm 2024

Người khai



Lê Thanh Bình

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN¹

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
1	Lê Văn Đa		Bố đẻ	Nam	Đã mất							
2	Nguyễn Thị Hồng		Mẹ đẻ	Nữ	Đã mất							
3	Lục Đan Mỹ		Bố vợ	Nam	31 Cư xá Trần Quang Diệu, P. 14, Q. 3, Tp.HCM	001046003341	01/01/2018	CCS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	0CP			Việt Nam
4	Hà Huỳnh Mỹ		Mẹ vợ	Nữ		079151002770	01/11/2018	CCS ĐKQL Cư trú & DLQG về dân cư	0 CP			
5	Lục Đan Mỹ Uyên		Vợ	Nữ	588 Điện Biên Phủ, P.11. Q. 10, TP. HCM	048173000211	24/11/2021	CCS QLHC về TTXH	0 CP			Việt Nam
6	Lê Anh Trung		Con	Nam	588 Điện Biên Phủ, P.11. Q. 10, TP. HCM	079201041063		CCS QLHC về TTXH	0 CP			Việt Nam
7	Lê Anh Khoa		Con	Nam	588 Điện Biên Phủ, P.11. Q. 10, TP. HCM	079204018876		CCS QLHC về TTXH	0 CP			Việt Nam
8	Lê Anh Tuấn		Anh trai	Nam	177/39 Đường 3/2, Quận 10, TP.HCM	022273925	22/03/2006	Công an Tp.HCM	0 CP			Việt Nam
9	Lê Thị Như Hạnh		Chi dâu	Nữ		025165000325	04/12/2019	CCS ĐKQL Cư trú & DLQG về dân cư	0 CP			
10	Lê Thanh Hà		Chị ruột	Nữ	26/66 Nguyễn Minh Hoàng, Q.Tân Bình, Tp.HCM	020703894	05/07/2011	Công an Tp.HCM	0 CP			Việt Nam
11	Nguyễn Minh Đức		Anh rể	Nam		034052003957	17/09/2018	CCS ĐKQL Cư trú & DLQG về dân cư	0 CP			

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
12	Lê Thanh Hương		Chị ruột	Nữ	170/29/11 Lạc Long Quân, Q. Tân Bình, TP.HCM	022239219	13/07/2007	Công an Tp.HCM	0 CP			Việt Nam
13	Phạm Mạnh Trí		Anh rể	Nam	299/24D Lý Thường Kiệt, Phường 11, Quận 11, Tp.Hồ Chí Minh.	022833900	20/08/2007	Công an Tp.HCM	0 CP			Việt Nam

T.P. HCM, ngày 29 tháng 3 năm 2024

Người khai

Lê Thanh Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên: VŨ MINH NGỌC	
2/ Giới tính: Nam	
3/ Ngày tháng năm sinh: 17/04/1981	
4/ Nơi sinh: Cam Đường – Lào Cai	
5/ CCCD: 010081000027	ngày cấp: 13/08/2021
6/ Quốc tịch: Việt Nam	
7/ Dân tộc: Kinh	
8/ Địa chỉ thường trú: Tổ 4, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	
9/ Số điện thoại công ty: 024.38240551	Số điện thoại di động: 0902211368
10/ Địa chỉ mail: ngocvuminh@vinachem.com.vn	
11/ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng, Thạc sỹ Kinh doanh và Quản lý	
12/ Quá trình công tác: + Từ 5/2005 - 4/2009: Chuyên viên Ban QLDA DAP Hải Phòng - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; + Từ 4/2009 - 12/2010: Chuyên viên Ban QLDA Nhà máy Đạm Ninh Bình - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; + Từ 01/2011 – 4/2019: Chuyên viên Ban Đầu tư Xây dựng - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; + Từ 04/2019 – 04/2021: Chuyên viên Ban ĐTXD - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Thiết kế Công nghiệp Hóa chất; + Từ 04/2021- nay: Chuyên viên Ban ĐTXD - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Thiết kế Công nghiệp Hóa chất; thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Hóa chất cơ bản Miền Nam.	
13/Các chức vụ công tác hiện nay: Chuyên viên Ban ĐTXD - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; thành viên Hội	

đồng quản trị Công ty CP Hóa chất cơ bản Miền Nam; thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Thiết kế Công nghiệp Hóa chất.	
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 11/01/2024): 8.840.000 cổ phần, chiếm 20% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	8.840.000 cổ phần, chiếm 20% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
15/ Các cam kết nắm giữ khác: Không có	
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không có	
17/ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có	
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có	
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có	

Tôi cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đính kèm là Danh sách người có liên quan

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

Người khai



Vũ Minh Ngọc

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	ông Vũ Minh Phụng (Bố đẻ)			012879066 28/04/2006 Công an Tp.Hà Nội	Tổ 4, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Tp.Hà Nội.	0	0%	
2	bà Dương Thị Nôn (Mẹ đẻ)			034156001727 27/01/2016 Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 4, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Tp.Hà Nội.	0	0%	
3	bà Trần Thị Tho (Vợ)			036183001812 27/01/2016 Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 4, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Tp.Hà Nội.	0	0%	
4	ông Vũ Trần Phong (Con đẻ)				Tổ 4, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Tp.Hà Nội.	0	0%	Còn nhỏ
5	ông Vũ Trần Hải Đông (Con đẻ)				Tổ 4, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Tp.Hà Nội.	0	0%	Còn nhỏ
6	bà Vũ Thủy Ngân (Chị ruột)			010177000038 27/01/2016 Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 4, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Tp.Hà Nội.	0	0%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	bà Vũ Thủy Nga (Chị ruột)			063039809 19/08/2005 Công an Tỉnh Lào Cai	Tổ 11, phường Pom Hàn, Tp.Lào Cai, tỉnh Lào Cai	0	0%	
8	ông Mai Xuân Hùng (Anh rể)			063234413 11/03/2020 Công an Tỉnh Lào Cai	Tổ 11. phường Pom Hàn, Tp.Lào Cai, tỉnh Lào Cai	0	0%	
9	ông Vũ Văn Diệp (Em ruột)			012879067 31/07/2008 Công an Tp.Hà Nội	Tổ 4, phường Bò Đề, quận Long Biên, Tp.Hà Nội.	0	0%	
10	bà Nguyễn Thị Thu Huyền (Em dâu)			010188000037 24/06/2015 Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 4, phường Bò Đề, quận Long Biên, Tp.Hà Nội.	0	0%	
11	ông Trần Văn Thái (Bố vợ)			036058001033 15/03/2016 Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Xóm Lạc Thành, thôn Giao Lạc, xã Giao Nhân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.	0	0%	
12	bà Mai Thị Yến (Mẹ vợ)			160293160 09/03/2015 Công an Tỉnh Nam Định	Xóm Lạc Thành, thôn Giao Lạc, xã Giao Nhân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.	0	0%	



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: 350 /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Danh sách ứng viên bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Văn bản số 501/HCVN-HĐTV ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc công tác nhân sự tại Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:

1. Bầu cử Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2024 – 2029 như sau:

- Số lượng thành viên BKS : 03 người
- Nhiệm kỳ : 2024 – 2029
- Số lượng ứng viên BKS tối đa : Không hạn chế
- Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia BKS (Theo Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP).

2. Thông qua danh sách ứng viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029 (Ứng viên do Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đề cử, sơ yếu lý lịch đính kèm):

- Bà: Nguyễn Thị Minh Hà.

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029 được áp dụng theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029 Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam tại ĐHCĐ thường niên năm 2024.

Công ty sẽ tiếp tục cập nhật danh sách ứng viên đề cử, ứng cử đến Quý cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn./

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban TGD (e-copy);
- NSHC, CBTT;
- Lưu: VT, TKCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	Nguyễn Thị Minh Hà
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	27/11/1977
4/ Nơi sinh:	Thành phố Hồ Chí Minh
5/ CMND/CCCD: 079177005038	Ngày cấp: 18/07/2017
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	Chung cư i9, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
9/ Số điện thoại công ty:	Số điện thoại di động: 0937271177
10/ Địa chỉ email:	minhha.vinachem@gmail.com
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân
12/ Quá trình công tác:	
+ Từ tháng 11/1999 đến tháng 3/2013:	Phòng Tài chính Kế toán, Công ty Cao su Sao Vàng
+ Từ tháng 4/2013 đến nay:	Ban Tài chính Kế toán, Công ty mẹ - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Chuyên viên
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày ...): ...	cổ phần, chiếm ...% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện phân vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	... cổ phần, chiếm ...% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	... cổ phần, chiếm ...% vốn điều lệ
15/Các cam kết nắm giữ (nếu có):	
16/Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	... – Mọi quan hệ: ...; nắm giữ: ... CP, chiếm ...% vốn điều lệ
17/ Những khoản nợ đối với Công ty:	
18/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	
19/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đính kèm là Danh sách người có liên quan.

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Minh Hà

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN¹

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
1	Ông/Mr. Nguyễn Năm		Bố đẻ	Nam	259/11 Nguyễn Tri Phương, phường 5, quận 10, Tp. Hồ Chí Minh	020026735	20/10/2015	CA Tp.HCM	0			Việt Nam
2	Bà/Mrs. Trịnh Nang Sa		Mẹ đẻ	Nữ	Phòng 11.6 Chung cư I9, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	011583598	25/3/2004	CA Tp.HN	0			Việt Nam
3	Ông/Mr. Nguyễn Văn Đồng		Bố chồng	Nam	Định Trung, TP. Vinh Yên, Vĩnh Phúc	135396247	18/5/2010	CA Tỉnh Vĩnh Phúc	0			Việt Nam
4	Bà/Ms. Phan Thị Thuận		Mẹ chồng	Nữ	Định Trung, TP. Vinh Yên, Vĩnh Phúc	135715369	07/6/2011	CA Tỉnh Vĩnh Phúc	0			Việt Nam
5	Ông/Mr. Nguyễn Văn Thanh		Chồng	Nam	Phòng 15.8 Chung cư I9, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	025077000344	03/5/2017	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0			Việt Nam
6	Bà/Ms. Nguyễn Phương Liên		Con gái	Nữ	Phòng 15.8 Chung cư I9, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	001304025335	15/7/2019	Cục cảnh sát QLHC về trật tự XH	0			Việt Nam
7	Ông/Mr. Nguyễn Đức Minh		Con trai	Nam	Phòng 15.8 Chung cư I9, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	001206077206	07/11/2021	Cục cảnh sát QLHC về trật tự XH	0			Việt Nam

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2024

Người khai
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Ms
Nguyễn Thị Minh Hòa

Số: /2024/NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2024

DỰ THẢO



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15, ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật Chứng khoán, ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam, ngày 23 tháng 04 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ:

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại Khách sạn Kim Đô (Royal Hotel Sài Gòn) – Số 133 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam được tổ chức với sự tham gia của ... đại biểu, sở hữu và đại diện sở hữu cho ... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024

Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2023

Diễn giải	Đvt	Kế hoạch năm 2023	TH Năm 2022	TH Năm 2023	So sánh	
					TH 2023/ TH 2022	TH 2023/ KH 2023
Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.987,871	2.289,222	1.726,754	75%	87%
Doanh thu hợp nhất	”	1.956,710	2.104,252	1.588,441 (*)	75%	81%

Diễn giải	Đvt	Kế hoạch năm 2023	TH Năm 2022	TH Năm 2023	So sánh	
					TH 2023/TH 2022	TH 2023/KH 2023
Lợi nhuận trước thuế	”	270,374	510,731	288,849 (**)	57%	107%
Các chỉ tiêu Công ty mẹ						
Tổng doanh thu Công ty mẹ	”	1.553,210	1.566,929	1.331,897	85%	86%
Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	”	302,464	334,205	300,899 (***)	90%	99%
Lao động bình quân	Người	658	652	638	98%	97%
Lương bình quân tháng/ người lao động	Triệu đồng/ người/ tháng	16,680	18,533	16,873	91%	101%
Cổ tức/ vốn điều lệ	%	15%	35%	25%	71%	167%
Chi phí sửa chữa lớn	Tỷ đồng	27,762	18,363	14,850	81%	53%
Tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	31,616	29,395	22,127	75%	70%

Ghi chú: (*) (**) Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất, đã loại trừ cổ tức thu về từ Công ty con là 88,527 tỷ đồng. (***) Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đã bao gồm cổ tức thu về từ Công ty con.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.739,676
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Tỷ đồng	1.640,126
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Tỷ đồng	261,250
Các chỉ tiêu chính Công ty mẹ			
4	Doanh thu thuần Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.290,188
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	250,950
6	Cổ tức	%	10%

Ghi chú: (*), (**) Doanh thu hợp nhất đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con là 15 tỷ đồng và doanh thu tài chính là 24,75 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đã loại trừ cổ tức từ Công ty con là 15 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 276,250 tỷ đồng. Tổng doanh thu riêng Công ty mẹ là 1.329,938 tỷ đồng.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024

Kết quả thực hiện năm 2023

Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	So sánh	
					TH 2023/TH 2022	TH 2023/KH 2023
Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.987,871	2.289,222	1.726,754	75%	87%
Doanh thu hợp nhất	”	1.956,710	2.104,252	1.588,441 (*)	75%	81%
Lợi nhuận trước thuế	”	270,374	510,731	288,849 (**)	57%	107%
Các chỉ tiêu Công ty mẹ						
Tổng Doanh thu Công ty mẹ	”	1.553,210	1.566,929	1.331,897	85%	86%
Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	”	302,464	334,205	300,899 (***)	90%	99%
Cổ tức/ vốn điều lệ	%	15%	35%	25%	71%	167%

Ghi chú: (*) (**) Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất, đã loại trừ cổ tức thu về từ Công ty con là 88,527 tỷ đồng. (***) Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đã bao gồm cổ tức thu về từ Công ty con.

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.739,676
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Tỷ đồng	1.640,126
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Tỷ đồng	261,250

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
Các chỉ tiêu chính Công ty mẹ			
4	Doanh thu thuần Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.290,188
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	250,950
6	Cổ tức	%	10%

Ghi chú: (*) (**) Doanh thu hợp nhất đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con là 15 tỷ đồng và doanh thu tài chính là 24,75 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đã loại trừ cổ tức từ Công ty con là 15 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 276,250 tỷ đồng. Tổng doanh thu riêng Công ty mẹ là 1.329,938 tỷ đồng.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 4: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 5: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023

ĐVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu báo cáo tài chính riêng	Thuyết minh	Số liệu
1	Vốn điều lệ		442.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN		300.899.251.444
3	Thuế TNDN		43.209.782.847
3.1	Thuế TNDN phải nộp		47.286.941.264
3.2	Thuế TNDN hoãn lại		-4.077.158.417
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN		257.689.468.597
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất (**)		230.619.245.583
6	Điều chỉnh lợi nhuận theo các biên bản thanh tra, kiểm tra		-10.896.113.359
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		23.424.403.697

Stt	Chỉ tiêu báo cáo tài chính riêng	Thuyết minh	Số liệu
	năm trước chuyển sang năm nay		
8	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối		209.683.967.095
8.1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	$8.1 = 10\% \times ((4)+(6))$	24.679.335.524
8.2	Trích quỹ đầu tư phát triển	$8.2 = 30\% \times ((4)+(6))$	74.038.006.571
8.2.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển sẽ dùng để thực hiện phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (***)</i>		5.153.000.958
8.2.2	<i>Quỹ đầu tư phát triển còn lại</i>	$8.2.2 = (8.2) - (8.2.1)$	68.885.005.613
8.3	Trích lập quỹ thưởng người quản lý Công ty		466.625.000
8.4	Chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông hiện hữu	$8.4 = 25\% \times (1)$	110.500.000.000
9	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại chuyển sang năm sau	$9=(4) + (6) + (7) - (8)$	60.533.791.840

Ghi chú: (*): Chỉ tiêu lấy theo số liệu BCTC riêng đã được kiểm toán; (**): Chỉ tiêu lấy theo số liệu BCTC hợp nhất đã được kiểm toán; (***): Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 343/TTr-HĐQT ngày 04/4/2024 về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 6. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 7: Thông qua Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (SXCN)	Tỷ đồng	1.739,676
2	Doanh thu hợp nhất (*)	Tỷ đồng	1.640,126
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (**)	Tỷ đồng	261,250
Các chỉ tiêu chính Công ty mẹ			
4	Doanh thu thuần Công ty mẹ	Tỷ đồng	1.290,118
5	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	Tỷ đồng	250,950
6	Cổ tức	%	10%

Ghi chú: (*), (**) Doanh thu hợp nhất đã loại trừ cổ tức dự kiến thu về từ Công ty con là 15 tỷ đồng và doanh thu tài chính là 24,75 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đã loại trừ cổ tức từ Công ty con là 15 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế cộng hợp bao gồm cổ tức là 276,250 tỷ đồng. Tổng doanh thu riêng Công ty mẹ là 1.329,938 tỷ đồng.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 8: Thông qua Tờ trình tạm ứng cổ tức năm 2024

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2024 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 9: Thông qua Tờ trình chế độ thù lao của Hội đồng quản trị và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2024

Thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT) và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2024:

- **Thù lao của Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 8.500.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT : 7.000.000 đồng/người/tháng.

- **Lương, thù lao và ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Trưởng ban kiểm soát : Hưởng lương chuyên trách;
- Thù lao Kiểm soát viên : 5.500.000 đồng/người/tháng;
- Ngân sách hoạt động : 50.000.000 đồng/năm.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 10: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo danh sách dưới đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán FAC

Địa chỉ: 64/4 Đường ĐHT 21, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP. HCM.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Địa chỉ: Số 17/3 Nguyễn Huy Tường, phường 16, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 4, 63B Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 11: Thông qua Bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029:

▪ **Thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị bao gồm:**

- Ông/Bà ...;
- Ông/Bà ...;
- Ông/Bà ...;
- Ông/Bà ...;
- Ông/Bà ...;

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 12: Thông qua Bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029:

▪ **Thông qua danh sách ứng viên Ban kiểm soát bao gồm:**

- Ông/Bà ...;
- Ông/Bà ...;
- Ông/Bà ...;

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 13: Kết quả bầu cử



Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
	TV HĐQT		
	TV HĐQT		
	TV HĐQT		
	TV HĐQT		
	TV HĐQT		
BAN KIỂM SOÁT			
	Kiểm soát viên		

	Kiểm soát viên		
	Kiểm soát viên		

- **Các thành viên Hội đồng quản trị tiến hành bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2024 - 2029.**

Kết quả: Ông/Bàđã trúng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029, với số phiếu..... phiếu tán thành, đạt tỷ lệ%.

- **Các thành viên Ban kiểm soát tiến hành bầu Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024- 2029.**

Kết quả: Ông/Bàđã trúng cử chức danh Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029, với số phiếu..... phiếu tán thành, đạt tỷ lệ%.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP.HCM;
- TV HĐQT, KSV, Ban TGD (e-copy);
- CBTT Website Công ty;
- Phòng chức năng Công ty (e-copy);
- NSHC (1, e-copy);
- Lưu: VT, TKCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Tuấn Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: CSV.000...

MÃU

Họ và tên Đại biểu: ...

Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: ... phiếu biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: ... phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: ... phiếu biểu quyết

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024			
Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024			
Nội dung 03: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024			
Nội dung 04: Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã kiểm toán			
Nội dung 05: Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023			
Nội dung 06: Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu			
Nội dung 07: Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024			
Nội dung 08: Tờ trình tạm ứng cổ tức năm 2024			
Nội dung 09: Tờ trình chế độ thù lao của Hội đồng quản trị và lương, thù lao, ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2024			
Nội dung 10: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024			
Nội dung 11: Tờ trình bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029			
Nội dung 12: Tờ trình bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029			

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: **Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 23 tháng 04 năm 2024

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)